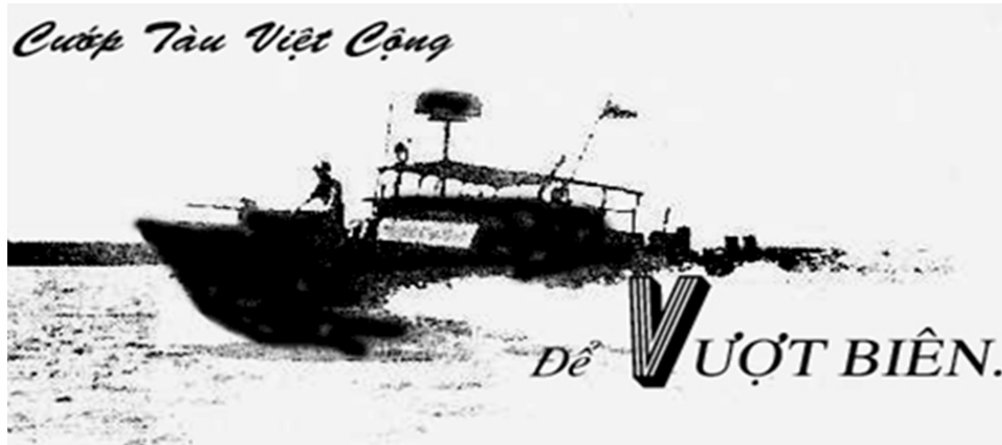


Tùy Bút  
Chủ đề: Vượt Biên  
Tác giả: NN Trương Nghĩa Thành

## CƯỚP TÀU VIỆT CỘNG ĐỂ VƯỢT BIÊN



Một buổi chiều mưa tầm tã giữa xứ lạ quê người, tôi ngồi im lặng nhìn những giọt mưa bay lãng đãng theo chiều gió cuốn, vài chiếc lá vàng cũng rời khỏi cành bay đi khắp bốn phương! Tôi cảm thấy lòng nao nao xúc động, đời tôi có khác gì chiếc lá xa cành mặc cho giông tố của cuộc đời cuốn đi đi mãi đến tận phương trời xa lạ. Những tưởng tôi thoát đi khỏi vòng kiềm tỏa của địch quân bỏ lại sau lưng kiếp con người sống trong tù ngục... Nơi đây tôi đã sống cuộc sống an bình. Nhưng sao lòng tôi vẫn lạnh như đồng tro tàn. Có phải chăng vì thân phận của tôi là người đã đánh mất quê hương? Tâm tư tôi lắng đọng và chìm dần vào dĩ vãng....

\*\*\*

Bình Long vùng đất hẩm hiu giữa nơi “núi tre rừng nứa” giáp biên Miên–Việt... nổi tiếng trên Thế Giới với trận chiến kinh hồn là “Bình Long Anh Dũng”, số bom đạn đã đổ vào vùng đất điêu tàn này gấp mấy lần số bom đạn của Đệ Nhị Thế Chiến gom lại.



(trận chiến An Lộc năm 1972)



Mảnh đất vốn đã tang thương lại càng thêm tan tác gần như không còn tấc đất nào nguyên vẹn... Và nơi đó chính lại là nơi tôi sinh ra và lớn lên trong khói lửa chiến tranh ngút ngàn.

Ba má tôi sống trên vùng đất đó và đã hiểu rõ chính sách cộng sản như thế nào rồi, vì là vùng giáp biên giới Việt–Miên, Việt cộng thường xâm nhập, cũng vì vùng này quá xa sự kiểm soát của chính quyền Quốc Gia.

Khi tôi đến tuổi trưởng thành thì phải đi quân dịch trách nhiệm thanh niên trong thời chiến, Ba má tôi vì thương con nên chưa biết tính làm sao. Riêng tôi thì đã ôm mộng viễn du hồ hải từ lâu rồi nên xin Ba Má tôi cho phép tôi đầu quân vào Quân Chung Hải Quân. Sau nhiều ngày suy nghĩ Ba Má tôi đồng ý cho tôi tình nguyện đầu quân vào Hải Quân. Nhưng căn dặn tôi phải chọn ngành nào mà mang chữ “THỌ” trên lưng thì chọn. Được Ba Má tôi đồng ý nên tôi cũng chiều theo.

Ngày ghi tên thi trình độ học vấn tại phòng Tuyển mộ số 4 đường Thi Sách, bên cạnh Bộ Tư Lệnh Hải Quân, số người tình nguyện ghi tên nhập ngũ rất đông. Trong lúc chờ đợi ghi tên, tôi làm quen một người cùng chờ đợi ghi danh, anh đi có một mình còn tôi thì có Má tôi đi theo, sau khi trao đổi vài câu chuyện tôi và anh cảm thấy thân nhau. Má tôi cũng vui mừng vì con mình trong bước đầu bỡ ngỡ rời xa cha mẹ sẽ có bạn đồng hành...

Và định mạng hình như cũng đã sắp sẵn tôi và người bạn này từ sơ khai vào quân đội là anh bạn Lê đình An, anh là người trầm tĩnh, nói năng chừng mực. Chúng tôi qua khóa căn bản quân sự 191D tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, rồi cùng đi Hải Nghiệp 3 tháng trên HQ–225 Nỏ Thần, vị Hạm Trưởng lúc đó là HQ Đại úy Hà văn Ngạc. Chúng tôi lênh đênh trên biển cả bị sóng dồi gió dập của trận bão Lucy vào cuối năm 1961, khi tàu ra đến cửa biển Vũng Tàu, chiến hạm Nỏ Thần như chiếc lá nhỏ nhoi giữa cơn sóng dữ, mỗi lượn sóng khổng lồ sầm sập tới thì chiến hạm chui luôn dưới lượn sóng, nước biển phủ lấp cả đài Chỉ Huy, khi lượn sóng lướt qua mang theo cá biển giãy đành ạch trên boong tàu, chiến hạm vẫn tiếp tục đi ngược sóng đâm thẳng vào những ngọn sóng

hung thần cho đến khi đúng góc độ của Hải trình thì mới đổi hướng. Có điểm đặc biệt là tôi và anh An đều không bị say sóng, mà hầu như tất cả Thủy Thủ đoàn trên chiến hạm đều bị say sóng vật vã với những cơn sóng gió khổng lồ dai dẳng này.

Với những kỷ niệm khó quên khi tàu ghé bến Hà Tiên, chúng tôi đều náo nức đi xem cảnh vật lạ của vùng này, nhưng chúng tôi gặp khó khăn vì là Tân Binh nên quân số không có trên chiến hạm vì vậy mà không được lãnh lương, suốt mấy tháng rồi anh em đều không có đồng nào trong túi cả. Chúng tôi có thêm anh bạn Tân binh Hải Nghiệp là anh Cảnh cùng “Đi bờ” nên bộ ba chúng tôi rủ nhau đi xem thắng cảnh, đến xem cây dừa ba ngọn (Cây dừa này cũng bình thường nhưng khi bị sét đánh gãy ngọn mà không chết lại mọc tách ra làm ba ngọn khăng khiu.)

–Viếng thăm Lăng vị Tướng Trung Hoa Mạc Cửu, xem cây Bạch Mai, thân cây to bằng vòng tay giáp lại, dưới gốc có tấm bia ghi cây Bạch Mai đem từ Sơn Tây Trung Hoa qua trồng khoảng sáu mươi năm trước, phía trước Lăng là hồ nước hình bán nguyệt trồng đầy sen, vào khỏai Tiền Đình đến Chánh Điện là nơi thờ Linh Vị của Tướng Quân Mạc Cửu, trên bàn thờ còn nghi ngút khói, cả ba chúng tôi đều cùng đốt nhang xá trước bàn thờ, anh An kê tai khê nói với tôi: Trên bàn thờ có tiền người ta cúng, đề tôi xin “Phép” Tướng Quân cho tôi “Mượn đờ” nếu có dịp thì tôi sẽ trả lại Tướng Quân, anh nói tiếp: có lẽ ông Tướng cũng thông cảm cho ba anh em mình đang “đói quá”, anh vừa nói vừa cười rồi bước ra khấn vái xá vài xá rồi anh đi đến bàn thờ với tay rút lấy tờ giấy 20 đồng bỏ vào túi...

Chúng tôi rời khỏi Chánh Điện ra đến Tiền Đình, chúng tôi thấy có bộ cờ Tướng để ở trên bàn nên ngồi vào đánh cờ, trong lúc đó có ông già quảy cuộc trên vai, tuổi khoảng 50, ông ghé vào chúng tôi chào ông, ông già chào lại rồi vui vẻ hỏi: Mấy em đến chơi hả? Chúng tôi: Dạ, ông già ngồi vào bàn cờ Tướng hỏi chúng tôi: Mấy em biết đánh cờ hôn? Đánh với “Qua” vài bàn cho vui đi, trong ba anh em tôi chỉ có anh An biết đánh cờ khá nên ngồi vào đánh với ông lão, ông lão cao cờ hơn, anh An thua luôn ba bàn. Ông già cười và đứng lên nói: Mấy em đến chơi thì hãy ra phía sau vườn dừa xiêm trên đồi kiếm vài trái ăn đi, ông nói tiếp: Qua là ông Từ ở Lăng này, các em cứ tự nhiên muốn ăn bao nhiêu thì hái xuống ăn. Ông già đi rồi chúng tôi nói với nhau “Ông già đúng là người miền Nam ‘Phóng khoáng’”. Chúng tôi theo lời ông lão vào vườn dừa xiêm, cây lùn thấp ngang đầu mà trái nặng trĩu, cả ba anh em ăn và uống nước ngọt lịm. Ăn no rồi nằm lim dim trên đồi dừa nghỉ mệt.

Đến trưa, ba anh em chúng tôi trở ra chợ Hà Tiên, bây giờ đã có tiền anh An “Mượn” của Ông Tướng Mạc Cửu nên ba anh em vào tiệm kê hủ tiếu, cà phê ăn uống một bữa thoải mái, vì mấy tháng qua chúng tôi đã khao khát nhịn thèm...

\*\*\*

Sau khi mãn khóa chuyên nghiệp ngành Bí Thư của Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang, tôi được chuyển về làm việc trong văn phòng Nhân Viên của Bộ Chỉ Huy Biệt Hải. Nhưng lúc này tôi lại cảm thấy không thích hợp với ngành Bí Thư vì bị gò bó trong bốn bức tường của văn phòng, tôi muốn tung hoành ngang dọc cho thỏa chí nên tôi ghi tên học khóa Biệt Hải 2 tại Đà Nẵng. (Lúc đó chưa thành lập đơn vị Người Nhái)

Vì muốn đạt được sở thích sau này sẽ vào đơn vị Người Nhái. Tôi đã cố gắng tranh đua trong khóa học, kết quả tôi đã đỗ Thủ Khoa Khóa 2 Biệt Hải.



**Nguyễn viết Song (Hải Tuần),  
NN Trương nghĩa Thành và  
NN Lê đình An**

Nhưng chưa được bao lâu thì được thông báo của Bộ Tư Lệnh Hải Quân tuyển chọn khóa sinh Khóa 1 Người Nhái vì đơn vị Liên Đội Người Nhái đã được thành lập, rồi đến Khóa 2 Người Nhái sắp mở, tôi nôn nao vì đã ghi tên trễ Khóa 1 NN nên quyết định ghi tên theo học Khóa 2 NN cùng với một số anh em Biệt Hải. HQ Trung úy Phan Tấn Hưng chỉ Huy Trưởng đơn vị Biệt Hải cũng được Bộ Tư Lệnh Hải Quân chuyển về Liên Đội Người Nhái để nhận bàn giao chức vụ Liên Đội Trưởng thay thế cho Trung úy CB Lâm Nhựt Ninh thì lại đúng lúc Liên Đội Người Nhái đang tuyển chọn khóa sinh gửi đi học tại Hoa Kỳ. HQ Thiếu úy Nguyễn văn Tư và tôi được trúng tuyển đi học Khóa NN tại Hoa Kỳ.

Khi được chuyển về LĐNN tôi gặp lại anh bạn Lê đình An, anh cũng đang tham dự vào Khóa 2 NN. Tôi nhập vào Khóa 2 NN vẫn tiếp tục theo chương trình Huấn luyện của khóa học NN khoảng 2 tuần lễ sau thì được văn thư của BTL/HQ gửi tôi qua Mỹ nhập khóa học UDT (Under Water Demolition Team.)

Sau khi tốt nghiệp khóa huấn luyện NN tại Hoa Kỳ tôi trở về phục vụ trong Liên Đội Người Nhái, sau những chuyến công tác đầy nguy hiểm với người bạn thân của ngày đầu quân là Lê đình An. Chúng tôi có mặt trong chuyến công tác 3 tháng phối hợp hành quân NN Mỹ và NN Việt Nam tại vùng Rừng Sát Nhà Bè.

Với những chuyến công tác đùa giỡn với Tử Thần... Rồi có một ngày tôi đã “Lãnh” một trái đạn B40 của Việt cộng văng đi và bất tỉnh. Sự việc này đã xảy ra trong lúc Tiểu Đỉnh đưa toán chúng tôi đi vào chưa tới mục tiêu vùng hành quân, thì bị Việt cộng phục kích.

Khi tôi tỉnh lại thì thấy mình đang nằm trong Bệnh viện 3 Dã Chiến của Hoa Kỳ. Theo lời người bạn Mỹ còn sống sót trong chuyến công tác đó kể lại, tôi trúng trái đạn B40 trước ngực, áo giáp tôi đang mặc bị sức nổ xé banh ra từng mảnh vụn, và nhiều mảnh sắt của trái đạn đã ghim sâu vào phổi của tôi... Cũng may mắn cho tôi đã thoát khỏi tay của Tử Thần!

Mãi đến bây giờ tôi vẫn còn mang “Chiến tích” đó và có lẽ các mảnh vụn B40 này sẽ vĩnh viễn theo tôi cho đến khi vào lòng đất lạnh!!!

\*\*\*

Trải qua bao vật đổi sao dời, sau khi đã mạnh lại tôi được đưa đi Hoa Kỳ học thêm khóa tháo gỡ chất nổ (EOD: Explosive Ordnance Disposal) vào năm 1968–1969 tại Trường Indian Head, thuộc Tiểu Bang Maryland. Khi trở về Việt Nam, đến năm 1970–1971 tôi lại được gọi qua Mỹ phối hợp với Huấn Luyện Viên Người Nhái Hoa Kỳ để huấn luyện UDT/SEAL cho 20 Sĩ Quan khóa sinh Việt Nam từ LDNN gọi qua thụ huấn.

Cuối cùng vào năm 1972, tôi được biệt phái về Khối Cận Vệ Phủ Tổng Thống. Nơi đây tôi cũng gặp lại anh An người bạn thân thiết như là vòng định mạng... Lúc đó anh mang cấp bậc thiếu úy đang là một trong các Trưởng Toán Cận Vệ Tổng Thống...

Rồi cho đến một ngày đất nước Việt Nam bị phủ trùm một màu tang tóc, đó là ngày 30 tháng 4 năm 1975. Tất cả Sĩ Quan Quân Lực VNCH đều bị vào tù cải tạo của Cộng sản... Lúc đó cấp bậc tôi là hạ sĩ quan nên chỉ bị đi học tập tại chỗ 5 ngày.

Sau đó chúng nó gọi một số anh em Người Nhái còn kẹt lại phải đi trình diện, chúng cho biết anh em NN phải tham gia lao động không có trả tiền lương, để “lấy công chuộc tội” bằng cách đi lặn vớt các xác tàu ghe bị chìm.

Tôi nhận ra là VC sợ NN chúng tôi ở ngoài vòng kiểm soát của chúng thì rất nguy hiểm nên muốn tập trung NN lại qua hình thức đó để chúng dễ kiểm soát hơn.

Tổ công tác chúng tôi gồm có ba người, tôi và NN Trần My Ri và (một NN nữa đang kẹt lại VN), công tác lặn trực vớt tàu ghe chìm ở vùng Nhà Bè, sau giờ nghỉ việc chúng dùng Tiểu Đỉnh PBR (của Hải Quân VNCH ngày trước) đưa tổ NN chúng tôi trở về Trạm giữ tàu ở tại ngã ba sông gần cầu Tân Thuận, chúng tôi lên bờ về nhà. Được vài tuần lễ tôi hợp với hai bạn tìm cách cướp tàu của chúng để vượt biên... Sau khi sắp đặt kế hoạch cướp tàu rồi, chúng tôi bình tĩnh chờ đợi thời cơ.

## Kế hoạch cướp tàu Giang Tốc Đỉnh (PPR) táo bạo



Một toán 4 người gồm có vợ tôi và 3 người bạn khác bình thường, mỗi ngày đều có mặt lắng vãng tại một địa điểm theo kế hoạch liên tục nhiều ngày.

Và thời cơ đã đến với chúng tôi...

Hôm nay tên Đội Trưởng cho chúng tôi biết sẽ lên Bệnh xá Bạch Đằng để khám bệnh, chúng tôi đưa tên Đội Trưởng cùng với một tên cán bộ đi khoảng 9 giờ sáng bằng Tiểu Đỉnh PBR. Tên Đội Trưởng lên bờ tại ụ sửa chữa tàu trong Hải Quân Công Xưởng và sẽ đón lúc 12 giờ trưa cũng tại nơi đó.

Khi trở về đến Nhà Bè là chỗ đang trực vớt tàu ghe bị chìm, tên cán bộ dặn chúng tôi lo tu bổ Tiểu Đỉnh và khi đến giờ thì đi rước tên Đội Trưởng, tôi và Trần My Ri bàn tính, anh Ri thì đem Tiểu Đỉnh đi lấy dầu cho đầy...

Trần My Ri làm theo kế hoạch, chúng tôi hồi hộp đợi chờ, tinh thần thật căng thẳng vì chúng tôi biết nếu sai một ly... thì hết mong còn có cơ hội nữa!

Đến 11:00g tên cán bộ ra khỏi phòng tìm chúng tôi để lái tàu đi đón tên Đội Trưởng. Chúng tôi lái lên đến cầu Tân Thuận thì ghé Tiểu Đỉnh vào bờ, (vì tôi có xin với tên cán bộ VC đi xe riêng để về nhà lấy đồ). Tôi rủ tên cán bộ lên xe Honda để tôi chở đi đón Đội Trưởng bằng xe Honda của tôi, vì trước sau gì thì cũng đón Đội Trưởng trong Hải Quân Công Xưởng. Còn anh Ri thì lái tàu thẳng lên chỗ đón Đội Trưởng (vì tôi biết tên cán bộ này rất thích xe Honda của tôi nên thường hay trầm trồ ngắm nghía) tôi nói: Sẵn dịp tôi chở cán bộ đi chơi cho biết. Tên cán bộ hơi ngần ngại nhưng rồi cũng đồng ý.

Còn Trần My Ri thì theo kế hoạch đã chuẩn bị, lái tàu đi ra sông rồi lái vòng qua phía bên kia chiếc xà lan đang neo và núp ở đó...

Tên cán bộ lên ngồi yên sau, tôi chở đi, anh ta có vẻ thích thú lắm, khi đến trước cổng Hải Quân công xưởng tôi ngừng lại, tôi nói với tên cán bộ: Anh xuống đây rồi đi bộ vào ụ tàu đón Đội Trưởng, còn tôi thì chạy về nhà lấy đồ cần dùng rồi sẽ xuống cầu Tân Thuận, sau khi tên cán bộ đi vào cổng Hải Quân Công Xưởng, tôi cấp tốc chạy về chỗ để chiếc xe du lịch thể thao do một người bạn tặng lại vì họ đã thoát đi ra nước ngoài trước ngày 30 tháng 4 năm 1975. Tôi lái chiếc xe đó chạy đến chỗ hẹn các người đang chờ đợi và

chở tất cả xuống cầu Tân Thuận rồi mượn ghe đưa ra chiếc tàu anh Trần My Ri đang chờ, tất cả đều lên Tiểu Đỉnh, còn anh bạn NN cùng tổ (còn ở VN) ngần ngừ không muốn ra đi vì gia đình anh không có mặt để cùng đi... và cuối cùng anh đành ở lại.

Chúng tôi liền lái Tàu trực chỉ hướng Nhà Bè. Khi đến Nhà Bè. Chúng tôi dự tính sẽ đi về hướng sông Xoài Rạp rồi ra cửa biển vì mặt sông Xoài Rạp rộng lớn chúng tôi dễ lẫn tránh, nhưng bất ngờ chúng tôi thấy bọn VC đang thực tập trận chiến trên sông về hướng Xoài Rạp nên đành lái theo hướng sông Lòng Tào, khi chúng tôi đã ra đến gần cửa biển thì còn sớm quá sợ dễ bị lộ nên chúng tôi chạy vào một con rạch nhỏ ẩn núp để chờ trời tối mới chạy ra cửa biển.

Khi hoàng hôn đã xuống, ánh sáng đã mờ dần chúng tôi mới lái tàu ra cửa biển Vũng Tàu. Không ngờ chúng tôi đã lọt vào vòng kiểm tỏa của VC, có lẽ bọn chúng đã được thông báo về việc chúng tôi cướp tàu. Vì vùng này là nơi mà ghe vượt biên từ hướng Cát Lở và hướng Sài Gòn đi ra như chúng tôi đang đi, vì vậy mà chúng canh chừng rất chặt chẽ. Trong ánh sáng mập mờ chúng tôi thấy có nhiều tàu và ghe quốc doanh treo cờ VC, tất cả súng ống đều hướng về phía chúng tôi, chúng giăng hàng ngang ở phía trước đang ra dấu cho tàu của chúng tôi dừng lại, tôi và Ri bàn với nhau rồi cho các người trên tàu nằm sát xuống sàn và phải bám thật chặt vào tàu.

Chúng tôi giảm bớt tốc độ lái tàu về hướng bọn chúng, tất cả đều lo âu hồi hộp, khi đến gần chúng tôi thấy bọn chúng đã giảm bớt cảnh giác, súng ống chĩa về tàu chúng tôi đã lạng hướng, tôi hét to lên “Vọt! Vọt!”. Ri mở hết tốc lực, chiếc tàu chúng tôi lướt xuyên qua hàng rào ngăn chặn của bọn chúng, (Chiếc “PBR” Giang Tốc Đỉnh là loại tàu nhẹ trang bị 2 máy phản lực hút nước phía trước và thổi ngược về phía sau, không có chân vịt, tàu có thể đạt vận tốc đến 50 hay 55 cây số giờ). Chiếc tàu của chúng tôi cất mũi cao lên phóng như bay, vì bất ngờ chúng trở tay không kịp nên chỉ bắn súng nhỏ “lẹt đẹt” ở phía sau, khi chúng trở mũi để rượt theo thì đã trễ rồi...

Chúng tôi cứ nhắm thẳng ra khơi mà chạy càng lúc càng bỏ xa, tiếng súng bắn theo cũng nhỏ dần rồi mất hút theo chiều cong của mặt biển.

Màn đêm đã phủ trùm trên mặt đại dương mênh mông, chúng tôi thở phào vì tin chắc là đã thoát nạn và theo suy đoán thì tàu của chúng tôi đã ra đến Hải phận Quốc Tế rồi, chúng tôi đã giảm tốc độ để giữ cho máy tàu nguội và vẫn hướng mũi ra khơi mà chạy, qua ngày hôm sau thì tàu đã hết dầu nên tắt máy, chúng tôi đành phải thả trôi lênh đênh hy vọng sẽ gặp được các thương thuyền cứu vớt.

Bắt đầu chúng tôi cảm thấy lo âu, khi kiểm soát lại thì trên Tiểu Đỉnh, vì gấp rút không có chuẩn bị nước uống và thức ăn, nên không có gì trên tàu cả, về phần vợ tôi và ba người cùng đi chung cũng không có mang theo lương thực vì không biết trước ngày nào sẽ đi, chỉ mang theo có mấy gói cơm sấy mà thôi. Chúng tôi bàn thảo với nhau và đồng ý

vì không biết mình còn lênh đênh trên biển bao nhiêu ngày nữa nên quyết định mỗi ngày mỗi người chỉ được ăn một muống com sậy.

Lần lượt ngày thứ hai rồi ngày thứ ba đã qua, chúng tôi cũng có thấy bóng vài chiếc thương thuyền ngoại quốc qua lại xa xa, chúng tôi đã làm dấu cầu cứu nhưng các tàu buôn đó vẫn thản nhiên không hề để ý tới chúng tôi... Com sậy cũng cạn dần... còn nước uống thì cũng may là mùa này có mưa nhiều, chúng tôi hứng láy để uống, thời tiết mùa này cũng yên tĩnh không có sóng to hay gió lớn, nhưng những lượn sóng nhấp nhô đó cũng đủ làm cho những người trên tàu say sóng vật vã, nên com sậy cũng để dành được chút ít để kéo dài thêm.

Hy vọng của chúng tôi càng ngày càng nhỏ dần trước tình người dửng dưng của những chiếc tàu buôn qua lại, họ đã làm ngơ trước những dấu hiệu cầu cứu trên biển cả bao la...

Đến ngày thứ tám, niềm hy vọng đã trở thành tuyệt vọng...

Chúng tôi tự nghĩ có lẽ rồi đây cũng phải về bên kia thế giới... Nhưng vì hai chữ tự do, chúng tôi dù có chết trên biển cả mệnh mông vẫn cam lòng hơn là sống với loài cầm thú dã man đang ra tay giày xéo đất nước...

Tôi đang miên man nghĩ ngợi... bỗng thấy bóng dáng một chiếc tàu buôn trực chỉ về hướng chúng tôi, ý nghĩ sinh tồn lại đến và hy vọng lần này sẽ được cứu giúp tôi nghĩ có lẽ cũng là lần cuối cùng. Tôi kêu gọi tất cả mọi người gom hết đồ đạc kể cả quần áo mang theo đem ra trước mũi tàu đốt lên làm dấu hiệu khi tàu buôn đến gần. Tôi đem chiếc áo dài trắng của vợ tôi vẽ lên ba chữ SOS để cầu cứu rồi kéo lên cột cờ.

Chúng tôi đều nao nức chờ đợi chiếc tàu buôn đến gần... hy vọng rực sáng ngời ngời như mảnh áo dài trắng tinh anh rực rỡ của vợ tôi đang phấp phật reo vang trong gió biển... Khi thấy tàu còn cách khoảng chừng 1 hoặc 2 hải lý. Chúng tôi châm lửa đốt đồng quần áo và vật dụng để tạo ra luồng khói cho thủy thủ chiếc tàu buôn để ý mà đến cứu chúng tôi...

Nhưng Trời ơi! Kia! Tại sao chiếc tàu buôn lại đổi hướng? Họ cách tàu chúng tôi không còn bao xa tại sao họ lại đổi hướng?

Sau khi đổi hướng để tránh tàu của chúng tôi rồi chiếc tàu đi luôn theo hải trình của họ... Trời ơi! Họ đã ngoảnh mặt làm ngơ trước lời van xin kêu la quơ tay cầu cứu của chúng tôi... Chúng tôi tuyệt vọng thẫn thờ ngời bệt xuống boong tàu mặc cho nước mắt tuôn rơi.

Chiếc tàu buôn vẫn từ từ xa dần...

Bỗng có tiếng la vang dội làm thức tỉnh mọi người cùng nhìn về hướng chiếc tàu buôn “Kia kìa chiếc tàu buôn đang chuyển hướng quay đầu trở lại”. Chúng tôi tưởng đang nằm



mơ, lại không dám tin là sự thật... Khi chiếc tàu buôn đến gần và dừng lại họ dùng loa và ra dấu cho tàu chúng tôi cập vào... Lúc đó chúng tôi mới thật sự tỉnh lại và vui mừng reo hò... Tôi ra dấu cho biết là tàu chúng tôi không thể chạy được nữa. Trên thương thuyền liền thả ca nô xuống, chiếc tàu buôn mang tên “OREGON STATE”. Chiếc Thương Thuyền ân nhân này đã cứu vớt chúng tôi.

Trên chiếc thương thuyền, vị Thuyền Trưởng sau khi hỏi qua lý lịch của chúng tôi xong, rồi ông cũng cho chúng tôi biết là khi thấy chiếc tàu của chúng tôi cầu cứu nhưng vì là tàu treo cờ “Hải Quân Việt Cộng” nên các thủy thủ trên tàu có ý bỏ đi. Nhưng khi ông nhìn kỹ lại trong ống dòm thì thấy có phụ nữ và lá cờ SOS nên mới ra lệnh trở lại cứu giúp...

Thật là Đáng vô hình Tội cao đã khiến cho vị Thuyền Trưởng nhân từ này cứu giúp chúng tôi... Tất cả chúng tôi được chiếc Thương Thuyền gởi đến cơ quan Liên Hiệp Quốc tại Singapore lập thủ tục cho đi định cư tại Hoa Kỳ.

\*\*\*

Hôm nay tôi ngồi đây để viết lên những nỗi niềm cay đắng xót xa hòa lẫn với sự vui buồn trong đời sống.

Thân phận của người Lưu vong thiết tha với tình yêu Quê Hương. Sao tôi vẫn thấy mình chưa làm tròn những gì mà mình mong muốn...

*“Người ta có thể cắt bước rời khỏi Quê Hương.  
Nhưng không thể tách rời con tim khỏi Quê Hương được.”*

*(Câu mở đầu Ban Thi Văn Mây Tàn, của Đài phát thanh Sài Gòn trước năm 1975.)*

Có phải chăng đây là định mạng của con người!

***NN Trương Nghĩa Thành***



**NN Trương Nghĩa Thành và Mỹ Nhân Ngư**

**GHI CHÚ:** Bài này đã đăng trên Đặc San Người Nhái 2004.



---

*Nguồn: Internet eMail by NN Lê Đình An chuyển*

*Đăng ngày Thứ Bảy, December 24, 2022  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*